

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 27/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30-01-2018

V/v tranh chấp ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhũ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 427/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017. Về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 390/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Quách Thị Ch - Sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Ng H, xã THĐ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Ch: Bà Ngô Đào M là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Võ Quốc Tuế E - Sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp TT, xã THĐ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Về hôn nhân: Chị Quách Thị Ch và anh Võ Quốc Tuế E kết hôn vào ngày 14 tháng 9 năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã THĐ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, chị Ch và anh Tuế E sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Ch và anh Tuế E bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, anh chị thường hay cự cãi nhau, anh Tuế E không quan tâm đến gia đình. Chị Ch và anh Tuế E đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa, chị Quách Thị Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Võ Quốc Tuế E.

- *Về con chung*: Chị Quách Thị Ch và anh Võ Quốc Tuế E có 01 người con chung tên là Võ Ngọc Tr sinh ngày 22 tháng 9 năm 2017, hiện nay con đang sống chung với chị Ch. Sau khi ly hôn, chị Ch yêu cầu được tiếp tục nuôi con, yêu cầu anh Tuế E cấp dưỡng nuôi con 700.000 đồng/tháng từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung*: Chị Quách Thị Ch và anh Võ Quốc Tuế E tự thỏa thuận, chị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Quách Thị Ch xác định trong thời gian chị và anh Võ Quốc Tuế E chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn thống nhất với yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Ch được ly hôn với anh Tuế E, giao con là Võ Ngọc Tr cho chị Ch tiếp tục nuôi và buộc anh Tuế E phải cấp dưỡng nuôi con 700.000 đồng/tháng từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi. Về tài sản và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Quách Thị Ch và anh Võ Quốc Tuế E là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Anh Tuế E có địa chỉ tại ấp TT, xã THĐ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh, chị kết hôn vào ngày 14 – 9 – 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã THĐ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị Ch và anh Tuế E là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Ch và anh Tuế E thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị Ch và anh Tuế E đã sống ly thân với nhau từ tháng 10 năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa, chị Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Tuế E. Anh Tuế E không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị Ch.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Ch có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Ch đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, anh Tuế E đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án

nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh Tuế E hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh Tuế E đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh Tuế E vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh Tuế E. Anh Tuế E không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy anh Tuế E không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Ch đối với anh Tuế E là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy, đến ngày xét xử sơ thẩm Võ Ngọc Tr chưa đủ 03 tuổi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện cái Nước đã thông báo cho anh Tuế E biết về việc yêu cầu nuôi con của chị Ch nhưng anh Tuế E không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Ch. Cháu Tr hiện đang sống với chị Ch ổn định về mặt tâm sinh lý và điều kiện sống. Do đó, việc giao cháu Võ Ngọc Tr cho chị Quách Thị Ch tiếp tục nuôi là phù hợp.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con”. Tại phiên tòa, chị Ch yêu cầu anh Tuế E cấp dưỡng nuôi con 700.000 đồng/tháng kể từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi. Xét thấy yêu cầu của chị Ch là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung: Chị Quách Thị Ch và anh Võ Quốc Tuế E tự thỏa thuận, chị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xE xét.

Về nợ chung: Chị Quách Thị Ch xác định trong thời gian chung sống chị và anh Võ Quốc Tuế E không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xE xét.

Anh Tuế E vắng mặt và không có yêu cầu gì về tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xE xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Ch phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Anh Võ Quốc Tuế E phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Quách Thị Ch được ly hôn với anh Võ Quốc Tuế E.

Về con chung: Giao cháu Võ Ngọc Tr sinh ngày 22 tháng 9 năm 2016 cho chị Quách Thị Ch tiếp tục nuôi, anh Võ Quốc Tuế E có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Võ Ngọc Tr mỗi tháng 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi cháu Võ Ngọc Tr tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Quách Thị Ch phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Ch có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003937 ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Ch nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Võ Quốc Tuế E không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Anh Võ Quốc Tuế E phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Quốc Tuế E có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đường sự;
- UBND xã THĐ;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên